

Số: 27/2018/QĐST-DS

Thành phố Tây Ninh, ngày 06 tháng 4 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày ngày 29 tháng 3 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 07/2018/TLST-DS ngày 09 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

N đơn: Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1987; Địa chỉ cư trú: ¼ đường Nguyễn Văn Tốt, Khu phố 2, Phường 1, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Chị Lê Thị N, sinh năm 1978 và anh Nguyễn Tá T1, sinh năm 1977; Cùng địa chỉ cư trú: Số 173 đường 30/4, Khu phố 4, Phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Lê Minh T2, sinh năm 1984; Địa chỉ cư trú: ¼ đường Nguyễn Văn Tốt, Khu phố 2, Phường 1, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện hợp pháp của anh T2: Chị Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1987; Địa chỉ cư trú: ¼ đường Nguyễn Văn Tốt, Khu phố 2, Phường 1, tỉnh Tây Ninh là người đại diện theo ủy quyền của anh T2 (Văn bản ủy quyền ngày 01-3-2018).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Vợ chồng chị Lê Thị N, anh Nguyễn Tá T1 có trách nhiệm liên đới trả cho vợ chồng chị Nguyễn Thị Thu T, anh Lê Minh T2 số tiền vay là 252.100.000 đồng, tiền nợ hui là 30.000.000 đồng, tổng cộng là 282.100.000 đồng.

Ghi nhận chị Nguyễn Thị Thu T, anh Lê Minh T2 không yêu cầu chị Lê Thị N, anh Nguyễn Tá T1 thanh toán tiền lãi.

2.2 Ghi nhận chị Nguyễn Thị Thu T, anh Lê Minh T2 không yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị Lê Thị N, anh Nguyễn Tá T1 trả số tiền vay 12 chỉ vàng 24K 9999.

2.3 Vợ chồng chị Lê Thị N, anh Nguyễn Tá T1 có trách nhiệm liên đới hàng tháng trả cho vợ chồng chị Nguyễn Thị Thu T, anh Lê Minh T2 số tiền hui là 5.000.000 đồng/tháng kể từ ngày 06-3-2018 âm lịch (nhằm ngày 21-4-2018 dương lịch) đến khi hui mãn là ngày 06-4-2018 âm lịch (nhằm ngày 20-5-2018 dương lịch) tổng cộng là 10.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị T, anh T2 cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng chị N, anh T1 còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.3 Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị N, anh T1 tự nguyện chịu 8.052.500 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Chị T không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho chị T số tiền tạm ứng án phí 8.796.000 đồng chị T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004987 ngày 09-01-2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND. TTN;
- VKSND. TPTN;
- CCTHADS. TPTN;
- Các đương sự;
- Lưu HS, tập án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Như Sơn

